|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HẠ LONG  **TRƯỜNG THCS KIM ĐỒNG**    Số: 01/PHCL-TrTHCS | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    *Hạ Long, ngày 23 tháng 10 năm 2020* |

**PHƯƠNG HƯỚNG**

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS KIM ĐỒNG**

**Giai đoạn 2020 – 2025**

**I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG**

- Luật Giáo dục số 43/2019/ QH14, ngày 14/6/2019 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam.

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 BCH Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”;

- Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

- Nghị định 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của nhà nước;

- Văn bản số 03/2017/VBHN- BGDĐT, ngày 23/6/2017 quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

- Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Thông tư số 27/2017/TT-BGDĐT ngày 08/11/2017 quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử GV làm tổng phụ trách đội thiếu niên tiền phong HCM trong các cơ sở GDPT công lập;

- Thông tư 29/2017/TT-BGDĐT Ban hành quy chế xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập.

- Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS;

- Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành CTGDPT tổng thể và chương trình các môn học, hoạt động giáo dục

- Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ giáo dục về ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Nghị quyết Đảng bộ Tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết đảng bộ Thành Phố Hạ Long lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Phường Trần Hưng Đạo lần thứ XII nhiệm kỳ 2020-2025; căn cứ Nghị quyết Hội đồng Trường THCS Kim Đồng nhiệm kỳ 2020-2025

**II. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG**

**1. Khái quát chung**

Trường THCS Kim Đồng thuộc tổ 3, khu 3 Phường Trần Hưng Đạo, trung tâm thương mại của thành phố Hạ Long. Học sinh học tại trường là con nhân dân sinh sống trên địa bàn 2 phường Trần Hưng Đạo và Yết Kiêu. Nhân dân trên địa bàn chủ yếu là lao động tự do, kinh doanh nhỏ lẻ nên điều kiện kinh tế không đồng đều và không ổn định, nhiều gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Sau 50 năm thành lập và phát triển, nhà trường có được bề dày thành tích, xây dựng được truyền thống học tập, đào tạo được nhiều thế hệ cán bộ quản lý và học sinh thành đạt trong mọi lĩnh vực.

Trường được công nhận đạt Chuẩn chất lượng giáo dục phổ thông cấp độ 3 năm 2014, Chuẩn Quốc gia năm 2015, được trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhì năm 2016.

**2. Thực trạng**

***2.1. Đội ngũ***

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên tính đến thời điểm tháng 01/2020 gồm 48 người, trong đó:

+ Trình độ đào tạo: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn; có chứng chỉ về CNTT cơ bản và ngoại ngữ.

+ Trình độ lý luận chính trị: 56,3% cán bộ, giáo viên là đảng viên (trong đó 02 CBQL, 03 giáo viên đạt trình độ trung cấp LLCT)

+ Danh hiệu thi đua: 50% cán bộ quản lý và giáo viên là chiến sĩ thi đua, giáo viên giỏi các cấp.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có lập trường tư tưởng kiên định, có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao; có ý thức rèn luyện phẩm chất, năng lực cá nhân để đáp ứng yêu cầu đổi mới, sáng tạo trong phát triển nghề nghiệp; chấp hành nghiêm túc các chủ trương, đường lối, của Đảng, các chính sách pháp luật của Nhà nước,các quy định của ngành giáo dục. Đội ngũ giáo viên đã góp phần xây dựng thương hiệu của nhà trường, được nhân dân tín nhiệm, được ngành giáo dục đánh giá cao.

Hiện tại, số lượng giáo viên thiếu so với tỉ lệ định biên, thừa thiếu cục bộ trong mỗi môn học, chưa có nhân viên chuyên trách về TBDH, CNTT.

Đội ngũ giáo viên trẻ còn yếu về năng lực giảng dạy thực tế, một số giáo viên cao tuổi còn yếu về ứng dụng CNTT trong soạn giảng.

***2.2. Cơ sở vật chất:***

**-** Diện tích khuôn viên nhà trường rộng 7.694,0m2, có đủ hệ thống tường rào, sân chơi bãi tập, có 01 Thư viện đạt chuẩn, 01 phòng truyền thống. Sân trường được lát gạch sạch sẽ, có tường bao được xây mới, đảm bảo an toàn, có nhiều cây xanh được trồng lâu năm đủ bóng mát.

- Khu vực vệ sinh dùng riêng được bố trí biệt lập, có đủ nguồn nước sạch để sử dụng, bảo đảm ngăn nắp, sạch sẽ.

- Tổng số phòng học: 30.

- Phòng học chức năng: 04 (phòng thí nghiệm Sinh- Hóa, phòng thực hành Vật lý - Công nghệ; phòng học Tin học, phòng học Ngoại ngữ)

- Số phòng làm việc: 11

+ Phòng họp Hội đồng: 01

+ Phòng làm việc của bộ phận văn phòng: 10 (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Đoàn Đội, Công đoàn, Tài vụ, tổ chuyên môn, bảo vệ, y tế)

- Trường được trang bị đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tuy nhiên, nhiều thiết bị, đồ dùng dạy học không còn phù hợp và không bảo đảm chất lượng sử dụng so với yêu cầu dạy học.

- 23/25 phòng học được trang bị thiết bị phòng học thông minh theo Dự án đầu tư giai đoạn 1; 02 phòng còn lại có đầy đủ máy tính, máy chiếu, bảo đảm yêu cầu ứng dụng CNTT trong giảng dạy, học tập.

- Hệ thống bậc lên trường chưa thuận tiện cho việc đi lại của học sinh. Khi tan trường, hiện tượng tắc nghẽn thường xảy ra khi lối lên đang bị ngăn đôi do phải sử dụng chung với các hộ dân sinh sống gần khu vực trường.

- Trạm điện cao thế ngay sát lối lên trường cũng tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, đặc biệt trong điều kiện thời tiết không thuận lợi (mưa giông, sấm sét,...)

- Hiện nay, khu vực để xe của học sinh vẫn chưa được bố trí ổn định. Học sinh tạm để xe tại khoảng đất trống dưới chân dốc nhà trường. Giáo viên phải tự tìm nơi gửi xe khi đi làm.

***2.3. Học sinh***

- Năm học 2019-2020:Tổng số 25 lớp, 1.185 học sinh.

Tỷ lệ học sinh đạt mức xếp loại hạnh kiểm tốt, khá hàng năm duy trì 95% trở lên; đạt học lực khá giỏi duy trì ở mức 85% trở lên.

Tỷ lệ học sinh thi chuyển cấp đỗ vào các trường THPT công lập và trường chuyên Hạ Long duy trì ổn định trong các năm.

- Phần lớn học sinh nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ của người học sinh, có ý thức học tập và rèn luyện đạo đức, ham học hỏi, yêu thích thể dục, thể thao và các hoạt động ngoại khóa. Không có học sinh vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội. Một số học sinh chưa chấp hành tốt nội quy của trường, chưa có ý thức bảo vệ và giữ gìn tài sản công.

**3. Điểm mạnh**

- Đội ngũ giáo viên nhà trường có trách nhiệm cao trong công tác, nhiều giáo viên có năng lực và kinh nghiệm giảng dạy tốt, được lựa chọn vào đội ngũ giáo viên cốt cán của thành phố để bồi dưỡng học sinh giỏi các bộ môn: Sinh học, Hóa học, Vật lý, Âm nhạc.

- Cơ sở vật chất nhà trường ổn định, được đầu tư thiết bị dạy học hiện đại, 23/25 phòng học thông minh (08 phòng cấp độ 01 và 15 phòng cấp độ 2) đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của ngành giáo dục.

- Truyền thống nhà trường, những danh hiệu thi đua đã đạt trong hơn 50 năm phát triển trở thành niềm tự hào của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường tạo thành động lực to lớn giúp mọi thành viên trong tập thể sư phạm gắn kết, phấn đấu và cống hiến cho sự nghiệp giáo dục.

**4. Điểm yếu**

- Đội ngũ giáo viên đang được trẻ hóa về tuổi đời, tuổi nghề; còn thiếu kinh nghiệm giảng dạy nên hiệu quả công tác chưa cao.

- Công tác tham mưu với chính quyền các cấp chưa được thực hiện tốt nên điều kiện về hạ tầng cơ sở của nhà trường chưa được đầu tư, cải tạo: lối lên trường, vị trí bãi để xe chưa thuận lợi cho việc đi lại hàng ngày của giáo viên và học sinh.

- Công tác giáo dục thể chất chưa đáp ứng yêu cầu giảng dạy do điều kiện vị trí địa lý trên đồi cao, chưa có nhà tập đa năng, bãi tập đạt chuẩn.

**5. Thời cơ**

- Đảng và Nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục. Tại Hội nghị lần thứ VIII, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Hơn nữa, chiến lược phát triển giáo dục nước ta giai đoạn từ năm 2011-2020 đã nhấn mạnh vai trò then chốt của Giáo dục và Đào tạo, nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ phát triển nguồn nhân lực, góp phần to lớn đưa nước ta thoát khỏi tình trạng kém phát triển, tạo nền tảng đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại, từng bước phát triển kinh tế tri thức.

Nhà trường được cấp ngân sách thực hiện nhiệm vụ Giáo dục hàng năm, tính theo số định biên giáo viên. Thành phố thường xuyên đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo cho hoạt động dạy và học (bổ sung bàn ghế, lắp điều hòa nhiệt độ cho học sinh, trang bị phòng học thông minh…).

Nhà trường được tự chủ về Kế hoạch giáo dục; giáo viên được Bồi dưỡng chuyên môn hàng năm về các phương pháp, kỹ thuật, hình thức dạy học mới.

Sự thay đổi căn bản, toàn diện GD&ĐT (chương trình, phương thức ,mục tiêu giáo dục). Các chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho giáo viên đa dạng, thuận lợi cho cán bộ.

Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Sở giáo dục, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cấp, các ngành, chính quyền địa phương; sự ủng hộ của cha mẹ học sinh và các cơ quan, đoàn thể trên địa bàn, tạo điều kiện và tạo cơ hội cho nhà trường phát triển.

Công nghệ thông tin và các phầm mềm phục vụ giảng dạy, quản lý giáo dục khác không ngừng phát triển, hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học.

**6. Thách thức**

- Từ năm học 2020-2021: Thực hiện song song 2 chương trình giáo dục gồm: Chương trình giáo dục phổ thông mới triển khai bắt đầu từ lớp 6, chương trình giáo dục phổ thông hiện hành đang thực hiện hiện đối với các khối lớp còn lại. Gắn với việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới là việc thay đổi cơ cấu bộ môn học nên trực tiếp thay đổi cơ cấu cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị cả về số lượng và chất lượng; đồng thời các yêu cầu về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng việc triển khai chương trình giáo dục mới; việc bố trí nguồn tài chính, công tác quản lý, sử dụng hiệu quả các trang thiết bị, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới là một thách thức.

- Đòi hỏi của xã hội và cha mẹ học sinh ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục, về Chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng giáo dục mũi nhọn, kết quả thi tuyển sinh vào 10; về sự đổi mới trong công tác giáo dục đáp ứng việc đào tạo nguồn nhân lực trong thời kỳ hội nhập; thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

- Yêu cầu đáp ứng chỉ tiêu Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS đạt 30 % .

- Thực hiện chủ trương đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo trong thời điểm nhiều cơ chế, chính sách chưa phù hợp; Việc dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học thay cho truyền thụ kiến thức 1 chiều là vấn đề mới đối với giáo viên.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đòi hỏi học sinh phải tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập, trong khi đó, nhiều học sinh quen với phương pháp dạy học thụ động, khả năng tự học, tự nghiên cứu còn hạn chế.

- Kinh phí đầu tư cho giáo dục còn hạn chế, được tính theo số giáo viên định biên, số giáo viên định biên thường ít hơn so với số giáo viên cần theo nhu cầu thực tiễn, trong khi số học sinh tăng thường niên, chương trình giáo dục phổ thông 2018 đòi hỏi một số hoạt động phải chi thường xuyên (hoạt động trải nghiệm thực tế, dạy học theo phương thức STEM, bổ sung trang thiết bị hư hao hàng năm....)

- Dịch bệnh COVID – 19 nói riêng và dịch bệnh nói chung trên thế giới khó kiểm soát, nhà trường phải thực hiện nhiệm vụ kép: Vừa dạy học, vừa phòng chống dịch bệnh.

- Công tác xã hội hóa giáo dục trong những năm gần đây còn hạn chế do cơ chế chính sách và ảnh hưởng của nền kinh tế đang gặp khó khăn do dịch bệnh.

**7. Xác định các vấn đề ưu tiên**

- Nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo, năng lực nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, giáo viên để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh thay đổi.

- Thực hiện đạt hiệu quả các mục tiêu trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể 2018.

- Tham mưu cải thiện điều kiện về cơ sở vật chất trong nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện cho học sinh về thể chất và trí tuệ.

**III. SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI, TẦM NHÌN**

**1. Sứ mệnh**

Trường THCS Kim Đồng thực hiện nhiệm vụ Phổ cập giáo dục THCS trên địa bàn phường Trần Hưng Đạo; xây dựng môi trường học tập nề nếp, kỷ cương, thân thiện, hiệu quả để mỗi giáo viên gắn bó và phát huy năng lực sáng tạo trong nghề nghiệp, mỗi học sinh có cơ hội, điều kiện phát triển các phẩm chất, năng lực cá nhân toàn diện về thể chất và trí tuệ.

**2. Các giá trị cốt lõi**

- Trung thực; Trách nhiệm; Hợp tác

- Nhân ái; Khoan dung;

- Sáng tạo; Đổi mới.

**3. Tầm nhìn**

Xây dựng Trường THCS Kim Đồng là trường đạt chuẩn về chất lượng giáo dục phổ thông, là địa chỉ tin cậy để cha mẹ học sinh lựa chọn cho con mình học tập và rèn luyện.

**IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

1. Mục tiêu tổng quát:

1.1. Xây dựng môi trường sư phạm hiện đại, đồng bộ, an toàn, có đầy đủ cơ sở vật chất để học sinh phát triển các kỹ năng, năng khiếu cá nhân; tạo lập môi trường giáo dục thân thiện, hợp tác giữa thầy và trò, giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.

1.2. Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục trung học, duy trì tỷ lệ phổ cập, phát triển giáo dục trung học tại địa phương.

1.3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên có phẩm chất đạo đức nhà giáo, vững chuyên môn, giỏi nghiệp vụ, kiên định trong tư tưởng và hành động, tâm huyết với nghề nghiệp, gắn bó với môi trường công tác và đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường.

1.4. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển các phẩm chất, năng lực cho học sinh theo các mục tiêu giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể 2018.

1. Mục tiêu cụ thể:

*2.1. Quy mô về học sinh*

- Quy mô trường hạng I, quy mô lớp học cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Năm học | Số lớp | Số học sinh | Ghi chú |
| 1 | 2021 - 2022 | 28 | 1260 |  |
| 2 | 2022 - 2023 | 29 | 1305 |  |
| 3 | 2023 - 2024 | 29 | 1305 |  |
| 4 | 2024 - 2025 | 30 | 1350 |  |
| 5 | 2025 - 2026 | 30 | 1350 |  |

*2.2. Quy mô Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Năm học 2021-2022** | **Năm học 2022-2023** | **Năm học 2023-2024** | **Năm học 2024-2025** | **Năm học 2025-2026** |
| Số lượng | 52 | 56 | 60 | 60 | 60 |
| Cơ cấu |  |  |  |  |  |
| Ngữ Văn | 6 | 6 | 6 | 6 | 6 |
| Lịch sử | 2 | 2 | 1 | 0 | 0 |
| Địa lí | 2 | 2 | 1 | 0 | 0 |
| GDCD | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| Toán | 6 | 6 | 6 | 6 | 6 |
| Vật lí | 2 | 1 | 1 | 0 | 0 |
| Hóa học | 2 | 2 | 1 | 0 | 0 |
| Sinh học | 2 | 2 | 1 | 0 | 0 |
| Công nghệ | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| Tiếng Anh | 5 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| Thể dục | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| Âm nhạc | 1 | 1 | 1 | 0 | 0 |
| Mĩ thuật | 1 | 1 | 1 | 0 | 0 |
| KHTN | 2 | 3 | 5 | 6 | 6 |
| Tin học | 1 | 1 | 1 | 2 | 2 |
| Lịch sử & Địa lí | 1 | 2 | 4 | 5 | 5 |
| Nghệ thuật | 1 | 2 | 2 | 3 | 3 |
| Trải nghiệm | 1 | 2 | 4 | 5 | 5 |
| Địa phương | 1 | 1 | 1 | 2 | 2 |
| Ngoại ngữ 2 | 1 | 2 | 4 | 5 | 5 |
| Chủ nhiệm lớp | 6 | 6 | 6 | 6 | 6 |
| Kiêm nhiệm | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |

*2.3. Quy mô về cơ sở vật chất:*

- Duy trì CSVC theo tiêu chuẩn trường đạt Chuẩn quốc gia, đạt Chuẩn chất lượng giáo dục phổ thông cấp độ 1.

- Duy trì thư viện đạt Thư viện tiên tiến.

- Cải tạo, trồng mới hệ thống cây xanh. Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

- Các phòng tin học, phòng học bộ môn, phòng học được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại, trang bị camera tất cả các hành lang, sân trường, cổng trường, các phòng chức năng, phủ sóng wifi toàn trường.

- Tham mưu với các cấp có thẩm quyền mở rộng diện tích của trường, diện tích sử dụng cho mỗi học sinh bảo đảm đúng tiêu chuẩn theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây mới nhà tập đa năng hoặc sân bóng mini dành cho học sinh cấp THCS sau khi được bổ sung quỹ đất.

- Xây dựng mới 01 khu nhà vệ sinh dành cho học sinh phía sau dãy nhà học B.

- Phòng học và số lượng bàn ghế theo quy mô số lượng lớp theo mỗi năm, cụ thể:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Năm học | Số lớp | SL bàn ghế | Ghi chú |
| Năm học 2021-2022 | 28 | 630 |  |
| Năm học 2022-2023 | 29 | 652 |  |
| Năm học 2023-2024 | 29 | 652 |  |
| Năm học 2024-2025 | 30 | 675 |  |
| Năm học 2025-2026 | 30 | 675 |  |

+ Phòng học bộ môn:

Khoa học tự nhiên: 03 phòng 234 m2 (78m2/Phòng, gồm thực hành Lý, Hóa, Sinh) ;

Tin học: 02 phòng; diện tích 15m2/Phòng;

Các phòng chưa có cần bổ sung và được trang bị theo qui định tại TT 13/2020/TT-BGDĐT đảm bảo tiêu chí trường chuẩn QG: Mỹ thuật, Âm nhạc, Đa chức năng, Tư vấn học đường diện tích diện tích 47m2/Phòng; Sân tập thể chất diện tích 350 m2; Sân bóng mini diện tích 1125 m2

+ Phòng thiết bị: 01 phòng diện tích 24m2;

+ Phòng điều hành hệ thống thiết bị Trường học thông minh: 01 diện tích 26 m2

+ Khu hiệu bộ gồm 05 phòng (Gồm: Hiệu trưởng, Hiệu phó, Công đoàn, Kế toán, thường trực) ; diện tích 21m2/Phòng;

+ Hội trường: 01; diện tích 104m2;

+ Phòng truyền thống: 01; diện tích 21 m2;

+ Nhà để xe học sinh: 300 m2;

+ Nhà vệ sinh: 1 khu nhà vệ sinh học sinh (nam, nữ riêng), diện tích mỗi khu nhà vệ sinh học sinh khoảng 18m2 , có 12 chậu xí, 6 chậu tiểu, 1 máng xả, 6 chậu rửa tay đã đủ điều kiện đạt chuẩn tương ứng với số học sinh trong giai đoạn 2020-2025.

- Cơ sở vật chất được đầu tư đồng bộ theo hướng hiện đại hóa, các điều kiện học tập của học sinh và điều kiện làm việc của giáo viên được cải thiện theo hướng hiện đại:

+ Các phòng học được lắp đặt thiết bị ứng dụng CNTT cố định: 07

+ Các phòng bộ môn có đủ trang thiết bị đồng bộ: 08

+ Phòng tin học đảm bảo đủ tỉ lệ tối thiểu 01 học sinh/máy

- Trang bị camera tất cả các hành lang, sân trường, cổng trường, các phòng chức năng, phủ sóng wifi toàn trường.

3. Chỉ tiêu cụ thể:

*3.1. Về học sinh*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **2020-2021** | **2021-2022** | **2022-2023** | **2023-2024** | **2024-2025** |
| Xếp loại học lực  **Khá – Giỏi** | 51% | 53,1% | 55,3% | 57,4% | 59,6% |
| Xếp loại Hạnh kiểm **Khá, tốt** | 85,4% | 86,1% | 86,9% | 87,6% | 88,4% |

*3.2. Về giáo viên*

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt trình độ đào tạo chuẩn theo quy định của Điều lệ trường học.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên được xếp loại Chuẩn nghề nghiệp đạt mức Khá trở lên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, xếp loại viên chức hằng năm đạt mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên theo các quy định của Luật viên chức.

- Phát triển đảng viên đạt 2,0% trên tổng số giáo viên hằng năm.

- Tỷ lệ giáo viên dạy giỏi cấp thành phố đạt 50%, cấp tỉnh đạt 15% trên tổng số giáo viên hằng năm.

***3.3. Về các hoạt động khác***

- Tham gia tích cực có hiệu quả mọi phong trào do Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, ban ngành và địa phương tổ chức.

- Tổ chức Hội khỏe phù đổng 1 lần/năm học.

- Tổ chức ít nhất 02 hoạt động lớn/năm học.

- Tổ chức Hoạt động trải nghiệm cho học sinh: 01 lần/ 01 lớp/năm học.

*3.4. Lộ trình thi đua:*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm học | 2021-2022 | 2022-2023 | 2023-2024 | 2024 -2025 | 2025-2026 |
| Tập thể | - Chi bộ: Trong sạch vững mạnh tiêu biểu -Trường: TT LĐ tiên tiến  - Công đoàn: vững mạnh xuất sắc  - Liên đội: Xuất sắc thành phố | - Chi bộ: Trong sạch vững mạnh tiêu biểu -Trường: TT LĐ tiên tiến  - Công đoàn: vững mạnh xuất sắc  - Liên đội: Xuất sắc thành phố | - Chi bộ: Trong sạch vững mạnh tiêu biểu -Trường: TT LĐ XS  - Công đoàn: vững mạnh xuất sắc  - Liên đội: vững mạnh cấp tỉnh | - Chi bộ: Trong sạch vững mạnh tiêu biểu -Trường: TT LĐ tiên tiến  - Công đoàn: vững mạnh xuất sắc  - Liên đội: Xuất sắc thành phố | - Chi bộ: Trong sạch vững mạnh tiêu biểu -Trường: TT LĐ tiên tiến  - Công đoàn: vững mạnh xuất sắc  - Liên đội: Xuất sắc cấp tỉnh |
| Cá nhân  (số liệu) | - CSTĐ cấp tỉnh: 1  - CSTĐ cấp cơ sở : 8  - Giấy khen UBND TP: 2  - LĐTT: 52 | - UBND tỉnh tặng Bằng khen: 01  - CSTĐ cấp tỉnh: 1  - CSTĐ cấp cơ sở : 8  - Giấy khen UBND TP: 2  - LĐTT: 53 | - - UBND tỉnh tặng Bằng khen: 01  - Sở GD&ĐT tặng Giấy khen: 01  - CSTĐ cấp tỉnh: 1  - CSTĐ cấp cơ sở : 8  - Giấy khen UBND TP: 2  - LĐTT: 53 | - UBND tỉnh tặng Bằng khen: 01  - CSTĐ cấp tỉnh: 1  - CSTĐ cấp cơ sở : 9  - Giấy khen UBND TP: 2  - LĐTT: 57 | - Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen: 01  - UBND tỉnh tặng Bằng khen: 1  - Sở GD&ĐT tặng Giấy khen: 01  - CSTĐ cấp tỉnh: 1  - CSTĐ cấp cơ sở: 9  - Giấy khen UBND TP: 2  - LĐTT: 57 |

**IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý các hoạt động.**

*1.1. Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đảng đối với mọi hoạt động trong nhà trường*

Chú trọng xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, đoàn kết, thống nhất và công tác phát triển đội ngũ đảng viên không ngừng lớn mạnh; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc phê bình và tự phê bình; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của Chi bộ, cấp ủy viên và mỗi cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện nghiêm túc Điều lệ Đảng và những điều đảng viên không được làm; tự giác rèn luyện, nâng cao năng lực công tác, đổi mới phong cách và lề lối làm việc, tự đánh giá về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao gắn với việc thực hiện tốt chế độ lãnh đạo tập thể gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

Thể chế hóa cơ chế Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ trong mọi hoạt động của nhà trường bằng quy chế làm việc và quy chế phối hợp giữa các tổ chức, bộ phận và cá nhân; quy chế làm việc giữa Cấp ủy với Hiệu trưởng, giữa Hiệu trưởng với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

*1.2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức, đoàn thể*

*Hội đồng trường*: Thực hiện quyết nghị về phương hướng hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục.

*Công đoàn trường*: Phối hợp với nhà trường thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng và các hoạt động chuyên môn bằng nhiều hình thức; phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người lao động phát huy vai trò đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động đồng thời tổ chức các hoạt động văn nghệ, TDTT quần chúng nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ CB-GV-NV, góp phần xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, thân thiện, sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp trong công tác và trong cuộc sống.

*Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:* Hoạt động dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng, cần phát huy sức mạnh của tuổi trẻ, xung kích đi đầu trong mọi hoạt động của nhà trường, thực hiện chức năng phối hợp với các lực lượng giáo dục trong nhà trường để giáo dục HS, phối hợp với Đoàn TNCS Phường Trần Hưng Đạo trong công tác quản lý học sinh tham gia các hoạt động hè và các hoạt động xã hội khác tại địa phương.

*Đội TNTP Hồ Chí Minh:* Hoạt động dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng và BGH nhà trường, căn cứ nhiệm vụ năm học và tình hình thực tế xây dựng kế hoạch thực hiện các chuyên hiệu đội viên, các phong trào thi đua trong năm học để rèn nề nếp học tập và ý thức tham gia hoạt động Đội của các lớp, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

*Ban đại diện CMHS nhà trường và Ban đại diện CMHS các lớp*: Thực hiện nhiệm vụ theo đúng Điều lệ của Bộ GD&ĐT, căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, xây dựng kế hoạch và quy chế hoạt động của CMHS toàn trường; phối hợp với GVCN theo dõi chuyên cần và giáo dục đạo đức HS; tổ chức thăm hỏi HS khi đau ốm, hỗ trợ HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

*1.3. Thực hiện tốt công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở địa phương trong hoạt động giáo dục của nhà trường*

Phối hợp với tổ dân khu phố trong việc giáo dục những HS có ý thức học tập và tu dưỡng đạo đức chưa tốt, tham mưu với Hội khuyến học phường và các tổ dân, khu phố tổ chức tặng quà cho những HS có hoàn cảnh khó khăn vào dịp khai giảng, khen thưởng cho những HS đạt thành tích cao trong học tập vào cuối năm học.

Phối hợp với Hội LHPN phường tìm hiểu điều kiện sống của mỗi gia đình HS, hỗ trợ những HS có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức thăm hỏi HS khi ốm đau, động viên HS phấn đấu vươn lên trong học tập.

Phối hợp với Công an tỉnh và thành phố tổ chức tuyên truyền pháp luật cho HS; kết hợp với Công an Phường Trần Hưng Đạo nhắc nhở HS thực hiện các quy định của pháp luật, xử lý các trường hợp HS vi phạm nội quy, gây mất trật tự nơi công cộng,...

Phối hợp với trạm y tế phường Trần Hưng Đạo và trung tâm y tế thành phố Hạ Long trong việc chăm sóc sức khỏe, khám bệnh cho HS vào đầu năm học và phòng chống các dịch bệnh.

*1.4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu*

Một là, cùng với việc thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng theo Điều lệ trường học, Hiệu trưởng nhà trường cần xác định rõ vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức, quản lý các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường.

Hai là, tuân thủ tuyệt đối và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của cấp trên; phổ biến rộng rãi trong CB-GV-NV để mọi thành viên hiểu và thực hiện đúng quy định; Thực hiện đúng quy trình quản lý từ lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra đối với mọi hoạt động trong nhà trường; Nghiêm túc đánh giá kết quả đạt được cũng như những tồn tại, hạn chế để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch phù hợp với thực tế.

Ba là, xác định rõ vai trò của các tổ trưởng chuyên môn, Tổng phụ trách, GVCN và mỗi GV trong tổ chức việc thực hiện các kế hoạch của nhà trường gắn với các mục tiêu cụ thể; Giao nhiệm vụ và trách nhiệm cho trưởng các bộ phận, các tổ chức nhà trường trong việc quản lý, điều hành các hoạt động. gắn trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức đoàn thể với kết quả, hiệu quả thực hiện.

Cần xây dựng bản mô tả công việc, có các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành và xác định rõ chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận làm cơ sở cho việc phân quyền và thực hiện cơ chế “tự chủ, tự chịu trách nhiệm” trong thực hiện nhiệm vụ được phân công, có sự phối hợp quan hệ công tác theo nguyên tắc của đảm bảo chất lượng của từng bộ phận, hiệu quả công việc của từng cá nhân phải do chính họ thực hiện và chịu trách nhiệm.

**2. Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở nhà trường.**

*2.1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới việc xây dựng kế hoạch dạy học và sử dụng các PPDH tích cực trong giảng dạy*

Nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn thống nhất kế hoạch dạy học theo nhóm CM, trong đó có các yêu cầu cụ thể về mục tiêu từng bài học, các nội dung lồng ghép, tích hợp liên môn, các năng lực cần đạt, các TBDH cần thiết phục vụ cho bài học,...

Kế hoạch của cá nhân GV được xây dựng phù hợp với đặc trưng bộ môn, đảm bảo việc sử dụng các PPDH tích cực, có tính đến sự phân hóa nhận thức trong HS, có phần nội dung dành riêng cho đối tượng HS khuyết tật học hòa nhập và đảm bảo tính khả thi cao.

Sử dụng triệt để, hợp lý sách giáo khoa, các TBDH hiện có và ứng dụng có hiệu quả CNTT trong dạy học, tăng tính hấp dẫn của bài học nhằm phát triển các năng lực chung cũng như các năng lực chuyên biệt cho HS.

*2.2. Quản lý hoạt động giảng dạy của GV và hoạt động học tập của HS hướng tới nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường*

Thực hiện kiểm tra hồ sơ, sổ sách CM của GV định kỳ theo từng tháng bằng hình thức kiểm tra dân chủ giữa các thành viên trong tổ CM; thực hiện kiểm tra toàn diện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.

Việc kiểm tra và quản lý nề nếp, chất lượng các hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn định kỳ và đột xuất được thực hiện thường xuyên để nắm bắt mức độ hoàn thành yêu cầu công việc về soạn giảng, tổ chức các hoạt động lên lớp của GV đồng thời kiểm tra đánh giá ý thức học tập, mức độ nhận thức và sự tích cực, sáng tạo của HS.

*2.3. Chỉ đạo thực hiện đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá đối với HS*

Sử dụng nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá khác nhau bên cạnh các phương pháp kiểm tra truyền thống như đánh giá HS bằng phiếu học tập, kết quả thí nghiệm, bài thu hoạch sau Dự án,..., kiểm tra qua các hồ sơ và các kênh thông tin: hồ sơ dạy học của GV, hồ sơ mượn trả TBDH của NV thiết bị, vở ghi chép của HS, dự giờ có báo trước hoặc dự giờ đột xuất, phỏng vấn HS,...Các hình thức đánh giá này không chỉ động viên, khích lệ, tạo động lực cho học sinh, mà còn giúp học sinh tiến bộ không ngừng trong suốt quá trình học tập.

Thành lập ngân hàng đề kiểm tra chung theo từng khối lớp; thực hiện đúng quy trình ra đề: thống nhất nội dung trọng tâm của chương, lập ma trận đề, mỗi thành viên ra 01 đề độc lập, nhóm trưởng lập đề chính thức, duyệt Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn trước khi tiến hành kiểm tra đối với từng lớp.

Kết quả kiểm tra phản ánh chính xác mức độ thực hiện của GV cũng như hiệu quả nhận thức của HS, là cơ sở để lãnh đạo nhà trường có các biện pháp chấn chỉnh hoặc bồi dưỡng thêm về chuyên môn, nghiệp vụ, công tác quản lý lớp học,...cho GV, giúp GV kịp thời điều chỉnh PPDH, nâng cao tay nghề, giúp HS tiếp thu kiến thức tốt hơn đồng thời nâng cao hiệu lực quản lý chuyên môn trong đội ngũ GV.

*2.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và quản lý công tác giáo dục đạo đức HS*

- Tăng cường trách nhiệm của GVCN lớp trong công tác chủ nhiệm:

+ Thực hiện tốt nhiệm vụ của GVCN lớp theo các quy định của Điều lệ trường học thông qua việc lập kế hoạch chủ nhiệm cụ thể, chi tiết với các đặc điểm của lớp chủ nhiệm; sắp xếp lịch thăm gia đình HS từng tháng để tìm hiểu điều kiện sống, hoàn cảnh gia đình, cá tính, sở trường của từng HS, từ đó có các biện pháp giáo dục phù hợp và hiệu quả; Đảm bảo 100% HS trong lớp được GVCN thăm ít nhất 1 lần/năm học.

+ Theo dõi sát sao sự tiến bộ hoặc sự sa sút về đạo đức của HS, tìm hiểu nguyên nhân để giáo dục HS; Thực hiện đánh giá, xếp loại hạnh kiểm HS hằng tháng, cuối kỳ, cuối năm học.

*Tăng cường trách nhiệm phối hợp của GV bộ môn trong việc giáo dục đạo đức HS:* Quán triệt rõ công tác giáo dục đạo đức HS là nhiệm vụ của từng GV bộ môn, là một trong những tiêu chí để đánh giá chất lượng giờ dạy của GV. Chính vì vậy, GV bộ môn phải có trách nhiệm về thái độ, ý thức của HS trong giờ dạy của mình; Động viên, khích lệ, gần gũi các em để các em tự tin trong học tập và tu dưỡng đạo đức; thực hiện nghiêm túc việc dạy lồng ghép giáo dục đạo đức vào môn học; Kết hợp với GVCN nhận xét, xếp loại hạnh kiểm của mỗi HS cuối kỳ, cuối năm học: Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường trong công tác giáo dục đạo đức HS như: Đội TNTPHCM, Đoàn TNCSHCM, Hội CMHS, Hội LHPN, Công an phường,...

*2.5. Nâng cao hiệu quả các hoạt động trải nghiệm và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với HS của nhà trường.*

- Thực hiện các HĐGDNGLL

Giao nhiệm vụ cho Tổng phụ trách Đội TNTP xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động Đoàn Đội, duyệt lãnh đạo nhà trường vào đầu tháng 9 hằng năm; Phát động các đợt thi đua trong HS toàn trường, tổ chức sinh hoạt đội theo chủ đề hằng tháng; Phát huy vai trò của đội cờ đỏ và ban cán sự lớp trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động trực ban, hoạt động tự quản của các lớp; Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các phong trào thi đua của từng lớp, từng chi đội để đề xuất khen thưởng vào cuối năm học.

Chỉ đạo việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa theo chủ đề bằng nhiều hình thức như thi văn nghệ, TDTT, Ngày hội Tiếng Anh, ngoại khóa văn học, Ngày đọc sách, Ngày hội STEM, Thi tìm hiểu pháp luật, tìm hiểu kiến thức,... nhân các ngày lễ lớn trong năm học trong dịp 20/11, 22/12, 26/3,...;

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo

Bên cạnh việc thực hiện các hoạt động ngoại khóa, việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS còn được tích hợp và lồng ghép trong các môn học chính khóa qua các thí nghiệm, các bài thực hành, các cuộc thi trí tuệ như Nghiên cứu khoa học, Sáng tạo TTN-NĐ, Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết những vấn đề thực tiễn,…

Hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho HS khối lớp 9 để thực hiện phân luồng HS sau khi tốt nghiệp THCS theo xu hướng phát triển của thành phố du lịch, công tác giáo dục hướng nghiệp cần định hướng HS đến các ngành nghề phù hợp hơn với thực tế, giúp HS định hướng nghề nghiệp phù hợp và có thể lập nghiệp ngay trên quê hương mình.

- Tổ chức cho HS tham gia các hoạt động xã hội như tham gia lao động vệ sinh đường phố, vệ sinh bãi biển, giữ gìn và bảo vệ các di tích lịch sử, văn hóa.

*2.6. Nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục khác*

- Chỉ đạo thực hiện công tác PCGD và xóa mù chữ

Tham mưu cho UBND hai phường Trần Hưng Đạo và Yết Kiêu kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo và triển khai hiệu quả phần mềm quản lý dữ liệu PCGD – XMC theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT và Công văn số 1983/SGDĐT-KHTC ngày 31/8/2015 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh.

Thực hiện tốt công tác duy trì sĩ số học sinh, huy động 100% số HS trong độ tuổi 11 - 13 đến trường. Nâng cao chất lượng giảng dạy để đảm bảo chất lượng của công tác phổ cập giáo dục, không có học sinh bỏ học.

Phân công giáo viên điều tra cơ bản hằng năm về thực trạng tình hình PCGD; củng cố và nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS một cách vững chắc, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục.

Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng của UBND Phường Trần Hưng Đạo và Yết Kiêu để phổ biến và triển khai các nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông trong các khu dân cư; tham mưu với chi hội khuyến học và các khu trưởng, tổ trưởng các tổ dân tổ chức tặng quà những HS giỏi, đạt giải cao trong kỳ thi HSG các cấp, động viên những HS có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập.

- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng chu kỳ 2

*Công tác kiểm định chất lượng*: Để tiếp tục duy trì chất lượng kiểm định, nhà trường đã tiến hành kiện toàn Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng chu kỳ 2 giai đoạn 2020-2025, phân công nhiệm vụ cho các thành viên nhà trường thống kê các điểm yếu cần khắc phục trong chu kỳ trước. Trên cơ sở các điểm mạnh, điểm yếu của chu kỳ trước, nhà trường lập kế hoạch cải tiến và thu thập minh chứng hàng năm, chuẩn bị đăng ký đánh giá ngoài cho chu kỳ 2 vào năm 2024.

*Xây dựng trường chuẩn Quốc gia:*Trong tình hình thực tế hiện nay, xu hướng học sinh sẽ tăng nhanh theo tốc độ đô thị hóa của thành phố, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường đã xuống cấp theo thời gian, cần có kế hoạch cải tạo, nâng cấp để đảm bảo các tiêu chuẩn, tiêu chí tiếp tục đăng ký trường Chuẩn quốc gia giai đoạn 2020-2025.

Lập kế hoạch KĐCL cho cả chu kỳ và từng năm học với các mục tiêu cụ thể; Phân công các nhóm công tác phụ trách từng tiêu chuẩn, tiêu chí có trách nhiệm thu thập minh chứng và sắp xếp hồ sơ theo đúng quy định; Kiểm tra tiến độ thực hiện của từng nhóm theo từng học kỳ.

*- Chỉ đạo công tác phát triển CSVC và quản lý tài chính đáp ứng yêu cầu phát triển nhà trường*

a) Về cơ sở vật chất

Tăng cường bổ sung TBDH thông qua nhiều phương thức: Xây dựng đề án trang bị TBDH tối thiểu để nâng cao chất lượng dạy học; Huy động sự liên kết CSVC dùng chung; Tăng cường tính hiệu quả hoạt động của thư viện nhà trường.

Trên cơ sở các tồn tại, về CSVC, trong điều kiện nguồn lực đầu tư cho giáo dục hạn chế, nhà trường dự kiến các giải pháp sau:

Một là, khai thác và quản lý có hiệu quả nguồn CSVC và TBDH hiện có của nhà trường:

+ Bố trí, sắp xếp các TBDH trong các phòng học và phòng làm việc gọn gàng, khoa học, sạch đẹp và thân thiện, tạo tối đa không gian cho các hoạt động dạy học và làm việc.

+ Đối với các tài sản dùng chung, nhà trường công khai quy định về việc sử dụng tài sản công theo nguyên tắc hợp lý và tiết kiệm tại Quy chế chi tiêu nội bộ; Lập sổ theo dõi tài sản hằng năm, cập nhật tài sản mới được bổ sung để quản lý trong quá trình sử dụng.

+ Bố trí các phòng học, phòng chức năng hợp lý, khai thác sử dụng hiệu quả; giao cho các tổ CM phụ trách và bảo quản các phòng học bộ môn; GV phải đăng ký tiết học thí nghiệm, thực hành tại phòng chức năng với GV kiêm NV quản lý TBDH trước 1 ngày. Trong quá trình sử dụng, GV bộ môn cần nhắc nhở HS sử dụng và giữ gìn TBDH cẩn thận và an toàn.

+ Phân công GV kiêm quản lý TBDH có nhiệm vụ sắp xếp và chuẩn bị TBDH cho GV trước các giờ học có sử dụng thí nghiệm hoặc thực hành. Giáo viên quản lý TBDH phải sắp xếp phòng thiết bị gọn gàng, sạch sẽ, khoa học, dễ tìm, dễ lấy. Việc sử dụng TBDH là quy định bắt buộc đối với mỗi GV khi lên lớp.

+ Giáo viên quản lý TBDH và GV bộ môn phải thống kê số lượng, chất lượng TBDH sau mỗi học kỳ hoặc đột xuất, đề xuất mua sắm bổ sung kịp thời phục vụ cho công tác dạy và học.

Hai là, lập kế hoạch bổ sung TBDH tối thiểu hằng năm, thay thế các TBDH đã hỏng, bổ sung các TBDH còn thiếu nhằm đảm bảo yêu cầu về TBDH trong giảng dạy; Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư CSVC, xây thêm phòng học, nâng cấp TBDH hiện đại, phù hợp với tiêu chuẩn Trường học thông minh.

Ba là, tiếp tục duy trì thư viện đạt chuẩn, sắp xếp các loại sách theo danh mục một cách khoa học, tiện lợi trong sử dụng; thực hiện đầu tư sách mới cho thư viện trường; tổ chức các buổi giới thiệu sách mới cho HS toàn trường, tổ chức Ngày hội đọc sách vào tháng 4 hằng năm.

Khai thác và sử dụng thư viện trường đạt hiệu quả, hình thành thói quen đọc sách cho HS nhằm tránh những tác hại của các trò chơi trực tuyến. Tiếp tục xây dựng góc thư viện thân thiện ở mỗi lớp học, khuyến khích HS đọc sách, trao đổi sách để mở rộng tri thức, hiểu biết và kỹ năng sống.

Bốn là:

Tham mưu để được xây dựng, trang cấp các trang thiết bị đảm bảo phòng học phục vụ học 1 ca, mỗi phòng có đầy đủ các trang thiết bị dạy học. Cụ thể;

- Bổ sung Phòng học thông minh và bàn ghế theo các năm học, cụ thể:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **NĂM HỌC** | **Bổ sung phòng học thông minh** | | |
| **Số phòng học** | **Số phòng học**  **Thông minh cần bổ sung** | **Bộ bàn ghế cần bổ sung** |
| 2021-2022 | 1 | 5 | 25 |
| 2022-2023 | 0 | 0 | 0 |
| 2023-2024 | 2 | 2 | 50 |
| 2024-2025 | 0 | 0 | 0 |
| 2025-2026 | 0 | 0 | 0 |

b) Về quản lý tài chính

Quản lý và chi tiêu nguồn kinh phí ngân sách được cấp một cách khoa học, đúng quy chế, đúng nguyên tắc tài chính, sử dụng các loại quỹ đúng mục đích, đảm bảo chặt chẽ, rõ ràng, minh bạch, công khai. Lãnh đạo nhà trường quản lý tài chính theo chế độ và nguyên tắc của Nhà nước quy định, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ trên cơ sở các dự toán thu chi theo quy định, trình duyệt các cấp có thẩm quyền, thông báo công khai trong Hội đồng giáo dục trước khi thực hiện, hoàn thiện các chứng từ quyết toán theo quy định. Thực hiện công khai, minh bạch trong các cuộc họp Hội đồng giáo dục về tất cả các hoạt động có liên quan đến tài chính để tránh những vấn đề tiêu cực phát sinh. Tăng cường công tác kiểm tra tài chính, đảm bảo cho các quy định về kế toán và các kỷ luật tài chính được chấp hành nghiêm chỉnh, các số liệu được ghi chép chính xác, trung thực và có hệ thống; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tài chính theo quy định.

**3. Nhóm giải pháp về công tác phát triển đội ngũ**

*3.1. Công tác chính trị, tư tưởng:*

Tổ chức tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản hướng dẫn của các cấp ủy Đảng gắn với chức trách, nhiệm vụ, vị trí việc làm bằng các hoạt động và hiệu quả công việc cụ thể nhằm nâng cao nhận thức, tư tưởng chính trị cho CB, GV, NV nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao bằng nhiều hình thức như tuyên truyền trong các cuộc họp Chi bộ, họp Hội đồng giáo dục, họp tổ chuyên môn, gửi nội dung tuyên truyền trên hộp thư điện tử chung của nhà trường [thcskimdonghlqn@gmail.com](mailto:thcskimdonghlqn@gmail.com) và hộp thư công vụ của mỗi cá nhân.

*3.2. Thực hiện quy chế dân chủ, quy chế công khai và nâng cao hiệu quả làm việc của đội ngũ.*

Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế công khai trong nhà trường theo đúng quy định, đảm bảo mỗi CB-GV-NV đều hiểu rõ những việc được biết, được làm cũng như mọi thông tin của nhà trường một cách chính xác, minh bạch.

Nâng cao hiệu suất làm việc của CB-GV-NV nhà trường bằng hình thức rà soát lại khối lượng công việc mỗi người phải đảm trách, phân công kiêm nhiệm các công việc khác phù hợp với năng lực của từng người, đảm bảo định biên về nhân sự trong ngành giáo dục hiện nay.

Quán triệt tới từng CB-GV-NV việc chấp hành nghiêm túc sự quản lý hành chính của chính quyền địa phương, sự chỉ đạo về chuyên môn của Phòng GD&ĐT Thành phố, nội quy của nhà trường, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đúng quy định; xây dựng kế hoạch theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành kỷ luật lao động, chấp hành giờ giấc làm việc, việc thực hiện các nội quy, quy chế, việc ứng xử, trang phục chuẩn mực của CB-GV-NV nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ và chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức.

*3.4. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng cho đội ngũ*

Tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng ứng xử văn hóa với HS, CMHS bồi dưỡng cho CB-GV các kỹ năng làm chủ trong mọi tình huống, kỹ năng quan sát, nhận biết những thay đổi trong quá trình quản lý HS để xử lý các tình huống sư phạm hài hòa và hiệu quả. Nêu gương và chia sẻ những kinh nghiệm ứng xử hợp tình, hợp lý trong Hội đồng giáo dục để nhân rộng các nhân tố tích cực, giảm thiểu những sai lầm không đáng có.

Hằng năm, thực hiện đánh giá lại GV một cách nghiêm túc, khách quan theo các tiêu chuẩn, tiêu chí dựa trên các tiêu chuẩn, tiêu chí của Chuẩn nghề nghiệp GV của Bộ GD&ĐT; thực hiện đúng quy trình đánh giá dựa trên các minh chứng mức độ đạt được ở các tiêu chí, lập kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ bằng nhiều hình thức.

*3.5. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ*

Căn cứ quy chế làm việc và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, nhà trường lập kế hoạch kiểm tra cụ thể đối với từng bộ phận, từng CB, GV, NV theo từng tuần, từng tháng; thực hiện đúng quy trình kiểm tra, công khai thời gian và kết quả kiểm tra trong các cuộc họp Hội đồng giáo dục, đánh giá mức độ hiệu quả công việc theo từng vị trí việc làm cụ thể để làm căn cứ bình xét thi đua theo đợt và từng học kỳ cũng như cả năm học.

*3.6. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng*

Triển khai thực hiện tốt các phong trào thi đua và các cuộc vận động của ngành nhằm tạo không khí làm việc sôi nổi, hiệu quả gắn với các hoạt động của ngành giáo dục như các cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phòng cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”,*...

3.7 - Tham mưu với cấp trên, bổ sung biên chế kịp thời cho nhà trường để thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục. Năm 2021 bổ sung 03 giáo viên (môn Sinh, môn Toán-Tin; môn Thể dục); Năm 2022 bổ sung 03 giáo viên (môn Văn); Năm 2023 bổ sung 02 giáo viên (môn Toán, môn Sinh); Năm 2024 bổ sung 2 giáo viên (môn Hóa, môn GDCD); Năm 2025 bổ sung 3 giáo viên (môn Toán, môn Mĩ thuật, môn Tiếng Anh).

- Bố trí các giáo viên học thạc sỹ chuyên ngành: năm 2021: 01 giáo viên Toán (Nguyễn Thanh Hoài), 01 giáo viên Văn, Sử (Bùi Thị Khánh); năm 2022:01 giáo viên Toán (Nguyễn Hải Yến), 01 giáo viên Văn (Nguyễn Minh Hằng); năm 2023: 01 giáo viên Hóa -Sinh (Nguyễn Thu Hằng), năm 2024: 01 giáo viên Toán (Đoàn Thị Thu).

**4. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung thực hiện** | **Ghi chú** |
| 2019-2020 | - Xây dựng Chiến lược phát triển giáo dục trong nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2030. |  |
| - Kiện toàn tổ chức bộ máy, tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Thực hiện phân quyền, phân cấp quản lý để phát triển thế mạnh của từng cá nhân. |  |
| - Triển khai thực hiện kế hoạch năm học của nhà trường, đẩy mạnh công tác PCGD – XMC. |  |
| - Tham mưu với các cấp lãnh đạo bổ sung đủ biên chế, đầu tư CSVC, nâng cấp các dãy nhà học để tăng thêm phòng học, đáp ứng yêu cầu đô thị hóa hiện nay. |  |
| - Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng mũi nhọn. |  |
| - Bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. |  |
| 2020-2021 | - Tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục trong trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2030. |  |
| - Triển khai thực hiện kế hoạch năm học của nhà trường, đẩy mạnh công tác PCGD – XMC, tăng cường đổi mới PPGD và KTĐG, sử dụng CNTT trong giảng dạy |  |
| - Bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018 |  |
| - Tiếp tục khuyến khích đội ngũ giáo viên tích cực tham gia học các lớp bồi dưỡng để nâng hạng giáo viên theo quy trình. |  |
| - Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương để bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất (tường rào, nhà để xe của GV, HS). |  |
| 2021-2022 | - Tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục trong trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2030. |  |
| - Triển khai thực hiện kế hoạch năm học của nhà trường, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 6. |  |
| - Rà soát đội ngũ CB-GV-NV theo biên chế lớp, HS để đề xuất bổ sung biên chế |  |
| - Bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, chỉ đạo đội ngũ giáo viên tham gia các lớp tập huấn để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. |  |
| - Tiếp tục khuyến khích đội ngũ giáo viên tích cực tham gia học các lớp bồi dưỡng để nâng hạng giáo viên theo quy trình. |  |
| - Chỉ đạo rà soát hồ sơ trường chuẩn Quốc gia, tiếp tục hoàn thiện để chuẩn bị công nhận trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2020-2025. |  |
| 2022-2023 | - Triển khai thực hiện kế hoạch năm học của nhà trường, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 7. |  |
| - Bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, chỉ đạo đội ngũ giáo viên tham gia các lớp tập huấn để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. |  |
| - Tiếp tục khuyến khích đội ngũ giáo viên tích cực tham gia học các lớp bồi dưỡng để nâng hạng giáo viên theo quy trình. |  |
| - Tham mưu với các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương để mở rộng quỹ đất, hoàn thiện cơ sở vật chất để công nhận trường chuẩn Quốc gia lần 2. |  |
| - Hoàn thiện hồ sơ và đề nghị công nhận trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2020-2025. |  |
| 2023-2024 | - Triển khai thực hiện kế hoạch năm học của nhà trường, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 8. |  |
| - Bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, chỉ đạo đội ngũ giáo viên tham gia các lớp tập huấn để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. |  |
| - Tiếp tục bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, chỉ đạo đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới. |  |
| - Tiếp tục khuyến khích đội ngũ giáo viên tích cực tham gia học các lớp bồi dưỡng để nâng hạng giáo viên theo quy trình. |  |
| - Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên và xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh. |  |
| 2024-2025 | - Triển khai thực hiện kế hoạch năm học của nhà trường, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 9. |  |
| - Bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, chỉ đạo đội ngũ giáo viên tham gia các lớp tập huấn để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. |  |
| - Tiếp tục khuyến khích đội ngũ giáo viên tích cực tham gia học các lớp bồi dưỡng để nâng hạng giáo viên theo quy trình. |  |
| - Tham mưu với các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương để mở rộng quỹ đất, hoàn thiện cơ sở vật chất để công nhận chuẩn chất lượng GDPT cấp độ 1. |  |
| - Đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025 |  |

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đối với Hội đồng trường và các tổ chức, đoàn thể nhà trường**

1.1. Đối với Hội đồng trường: Quyết định về chiến lược, tầm nhìn, kế hoạch, mục tiêu phát triển của nhà trường; giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Phương hướng Chiến lược phát triển của nhà trường; điều chỉnh chiến lược cho phù hợp với tình hình thực tiễn và nhiệm vụ của ngành, của địa phương tại mỗi thời điểm.

1.2. Đối với Công đoàn cơ sở:

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công thực hiện phương hướng chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động công đoàn viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện phương hướng chiến lược.

1.3. Đối với Đoàn thanh niên:

Xây dựng chương trình hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

1.4. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến cha mẹ học sinh về kế hoạch phát triển nhà trường, tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

**2. Đối với Hiệu trưởng**

- Báo cáo Lãnh đạo địa phương về nội dung Phương hướng Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt.

**-** Tuyên truyền rộng rãi nội dung Phương hướng Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 trên các phương tiện thông tin, truyền thông của trường.

- Triển khai Phương hướng Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Căn cứ Phương hướng Chiến lược phát triển nhà trường, xác định các mục tiêu, chỉ tiêu, biện pháp trong Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ mỗi năm học.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.

- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

**3. Đối với Phó Hiệu trưởng**

Tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện thành công kế hoạch.

**4. Đối với Tổ trưởng chuyên môn**

Xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu đối với bộ môn và tổ chức thực hiện kế hoạch, có kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch tại tổ. Đồng thời  đề xuất các giải pháp để thực hiện phương hướng chiến lược.

**5. Đối với giáo viên, nhân viên**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học.

Thực hiện tốt  các yêu cầu của công việc theo chức năng nhiệm vụ tại mỗi vị trí việc làm dược đảm nhận.

Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện phương hướng chiến lược.

**V. KẾT LUẬN:**

Bản Phương hướng Chiến lược phát triển trường THCS Kim Đồng giai đoạn 2020 - 2025 là văn bản định hướng sự phát triển nhà trường trong 5 năm; văn bản được điều chỉnh, bổ sung khi có các thay đổi về căn cứ xây dựng kế hoạch hoặc các vấn đề có liên quan.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - PGD&ĐT Hạ Long;  - UBND Phường Trần Hưng Đạo;  - Lãnh đạo trường;  - Các tổ chuyên môn;  - Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường;  - Cổng TTĐT của trường;  - Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Thị Thu Lương** |